

UBON, căn cứ không quân của Quân đội Hoàng gia Thái Lan ở tỉnh Ubon Ratchathani, được Mỹ sử dụng trong chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Căn cứ U nằm ở đông bắc Thái Lan, cách thủ đô Bangkok 488 km về phía đông bắc, cách biên giới Lào 60 km về phía đông. Đường băng chính tại U dài 3.000 m, rộng 45 m, đủ điều kiện cho máy bay Boeing và máy bay C-130 cất, hạ cánh. Đường băng phụ dài 3.000 m, rộng 30 m, đủ điều kiện cho các loại máy bay chiến đấu chiến thuật hoạt động.

Vào giữa những năm 50 của thế kỷ XX, Thái Lan cho phép Quân đội Mỹ sử dụng một số căn cứ quân sự, trong đó có U để thực hiện chính sách “Ngăn chặn chủ nghĩa Cộng sản” tại khu vực Châu Á và Đông Nam Á. Với sự giúp đỡ của Mỹ, năm 1955, sân bay U chính thức được khởi công xây dựng. Năm 1961, chính phủ Thái Lan cho phép Mỹ sử dụng U để thực hiện các chuyến bay trinh thám trên lãnh thổ Lào. Ngày 31.5.1962, theo thỏa thuận giữa Mỹ, Thái Lan và Australia, Phi đoàn 79 gồm 8 máy bay chiến đấu CAC-27 Sabre của Không quân Hoàng gia Australia được triển khai tới U nhằm hỗ trợ chính phủ Thái Lan và Lào chống lại lực lượng kháng chiến Lào, đồng thời bảo vệ các căn cứ không quân Mỹ trên đất Thái Lan. Cùng với lực lượng không quân Australia, tháng 6.1965, Mỹ chính thức triển khai Phi đội không quân 45 và 47 thuộc Phi đoàn không quân chiến thuật 45 tới U. Mặc dù chỉ hoạt động trong thời gian ngắn (từ 6.1965 đến 8.1965), nhưng Phi đội 45 và 47 đã thực hiện hơn 1.000 giờ bay, đánh phá nhiều mục tiêu quan trọng trên lãnh thổ miền Bắc Việt Nam.

Sau khi Phi đoàn 45 rút về nước (8.1965), ngày 8.12.1965, Mỹ lập tức triển khai Phi đoàn không quân chiến thuật số 8 gồm các phi đội: 433, 497, 555, 435 và 25 tới U để tham gia chiến dịch Sấm Rền (Rolling Thunder, 1965 - 1968). Trong thời gian thực hiện chiến dịch, Phi đoàn 8 đã thực hiện hàng nghìn phi vụ, đánh phá nhiều mục tiêu quan trọng ở miền Bắc Việt Nam, tuyến vận tải chiến lược Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh; điển hình như vụ đánh phá Nhà máy gang thép Thái Nguyên, sân bay Yên Bái, cầu Long Biên (Hà Nội), cầu Hàm Rồng (Thanh Hóa); bị lực lượng không quân Việt Nam bắn rơi hàng trăm chiếc máy bay.

Tháng 4.1972, Mỹ điều Phi đoàn không quân chiến thuật số 4 gồm các phi đội: 31, 33, 308, 334, 335, 336 đến U để thay thế Phi đoàn không quân số 8. Xác định được mức độ nguy hiểm của U, ngày 2.10.1972, 1 tiểu đoàn đặc công Việt Nam đã bí mật tiến công, phá hủy đài chỉ huy, xưởng sửa chữa và một số thiết bị tại U. Trong hai chiến dịch Linebacker I và Linebacker II (1972), Phi đoàn 4 đã sử dụng nhiều vũ khí hiện đại để đánh phá các mục tiêu ở Hà Nội, Hải phòng và một số tỉnh, thành phố ở miền Bắc Việt Nam. Sau khi Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết (27.1.1973), U tiếp tục được Mỹ sử dụng để tiến hành các hoạt động đánh phá tại Lào và Campuchia. Ngày 16.9.1974, Mỹ trao trả U cho Thái Lan. Toàn bộ lực lượng không quân Mỹ tại U chuyển quân về Kunsan (Hàn Quốc). Hiện nay, U là căn cứ của Không đoàn 21, Sư đoàn 2 và Phi đoàn 211 Không quân Hoàng gia Thái Lan. Các đơn vị này được trang bị chủ yếu là máy bay chiến đấu F-5E và F-5F. Từ năm 1980, U chuyển thành sân bay lưỡng dụng, phục vụ cả mục đích quân sự và dân sự. (694 chữ)

Tài liệu tham khảo

1. Báo Công an nhân dân, *Những trận đánh xuất quỷ nhập thần ngay tại căn cứ B52 của không quân Mỹ*, Hà Nội, 2015.
2. http://military-history.fandom.com/wiki/Ubon_Royal_thai_Air_Forre_Base
3. http://vi.wikipedia.org/wiki/Sân_bay_quốc_tế_Udon_Thani
4. Tổng cục II - Bộ Quốc phòng, Viện 70, *Nghiên cứu cơ bản về Vương quốc Thái Lan*, Hà Nội, tháng 3 năm 2012, tr. 180.